

MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN GETS

Bùi Thị Cúc

Điều phối viên quốc gia

Dự án “*Thu thập bằng chứng cho việc chuyển đổi chiến lược tiêm phòng cúm gia cầm độc lực cao H5N1 ở Việt Nam*” gọi tắt là Dự án GETS, do Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ thông qua Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực Liên hiệp quốc (FAO). Dự án này được thực hiện từ tháng 6/2009 đến tháng 6/2011 tại 5 tỉnh: Nam Định, Ninh Bình, Quảng Bình, Hậu Giang và Sóc Trăng.

Mục đích của dự án là giúp Chính phủ Việt Nam trong việc chuyển đổi chiến lược tiêm phòng cúm gia cầm hiện tại sang chiến lược tiêm phòng có trọng điểm và hiệu quả hơn.

Các hoạt động chính của dự án bao gồm: (1) Thử nghiệm các chương trình tiêm phòng thay thế ở các tỉnh dự án, tập trung tiêm phòng cho vịt là gia cầm đóng vai trò quan trọng trong truyền bệnh; (2) Quản lý nguy cơ bằng việc kết hợp các biện pháp kiểm soát dịch tương trợ lẫn nhau và; (3) Thu thập và phân tích số liệu thực địa.

Chương trình tiêm phòng thay thế của GETS ở mỗi tỉnh khác nhau: Đối với 4 tỉnh có nguy cơ cao (Nam Định, Ninh Bình, Hậu Giang và Sóc Trăng): tất cả vịt đều phải được tiêm phòng theo Chương trình của Chính phủ (hai đợt một năm); hầu hết gà bị loại ra khỏi chương trình tiêm phòng này, trừ Trại gà giống bố mẹ Châu Thành của Nam Định, gà đẻ thương mại của Ninh Bình, gà thả rông của Hậu Giang. Riêng tỉnh Quảng Bình là tỉnh có nguy cơ thấp thì tất cả gia cầm của 3 huyện/thành có nguy cơ cao là Lệ Thủy, Quảng Ninh và TP. Đồng Hới đều phải tiêm phòng và bỏ tiêm phòng đối với tất cả gia cầm của 4 huyện có nguy cơ thấp là Bố Trạch, Quảng Trạch, Minh Hóa và Tuyên Hóa. Nhưng, các tỉnh phải đảm bảo luôn có sẵn vắc xin cho người dân tự mua để tiêm phòng cho đàn gia cầm của họ, đồng thời tiến hành tiêm phòng bổ xung hàng tháng đối với vịt mới nhập đàn.

Hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng được thực hiện ngay từ khi bắt đầu dự án thông qua các chương trình truyền thông và tập huấn. Chương trình truyền thông đầu tiên được thực hiện vào tháng 10-12/2009, với các thông điệp về dự án GETS được quảng bá qua đài truyền hình tỉnh, hệ thống đài phát thanh xã/phường và phân phát tờ rơi đến người dân. Chương trình truyền thông này được thực hiện một lần nữa vào năm 2010. Ngoài ra, dự án còn mở các lớp tuyên truyền cho người chăn nuôi, ấp nở gia cầm; lắp đặt các biển quảng bá các thông điệp về phòng chống cúm gia cầm ở 5 tỉnh dự án.

Nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ thú y cơ sở, các lớp tập huấn cho trưởng thú y xã; cán bộ thú y huyện, tỉnh và các cán bộ y tế, khuyến nông liên quan đã được tổ chức ở các tỉnh dự án.

Để giảm thiểu những rủi ro xảy ra cúm gia cầm do thay đổi chương trình tiêm phòng, các hoạt động giám sát, điều tra, báo cáo và ứng phó dịch đã được tăng cường.

Dự án đã thực hiện hai chương trình **Giám sát đàn chỉ báo**, đó là Chương trình giám sát chỉ báo sàng lọc (tháng 12/2009-1/2010) và Chương trình giám sát chỉ báo dọc (tháng 6/2010-3/2011). Kết quả phân tích mẫu swab của 2 Chương trình giám sát đàn chỉ báo cho thấy rằng có bằng chứng vi rút H5N1 lưu hành ở một số huyện của Nam Định cuối năm 2009 và đầu năm 2010, và một số ổ dịch đã xảy ra ở Nam Định và Ninh Bình, tuy nhiên không thấy sự có mặt của vi rút này ở hai tỉnh từ tháng 6/2010-3/2011 mặc dù 2.700 mẫu gộp đã được lấy từ vịt chỉ báo và được phân tích tại các phòng thí nghiệm liên quan; ngược lại vi rút H5N1 được phát hiện lưu hành quanh năm ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Phân tích mẫu huyết thanh cũng cho thấy vịt chỉ báo không được tiêm phòng nhưng rất nhiều con có hiệu giá kháng thể dương, thậm trí là rất cao. Tuy nhiên, giám sát đàn chỉ báo trên phạm vi lớn thường khó thực hiện và không nên sử dụng trong giám sát chủ động vì rất tốn kém.

Bên cạnh Giám sát đàn chỉ báo, **Giám sát sau tiêm phòng** đợt 2/2009 và đợt 1,2/2010 đã được thực hiện. Vì tiêm phòng tập trung vào vịt nên giám sát sau tiêm phòng chỉ thực hiện đối với vịt. Kết quả giám sát sau tiêm phòng phụ thuộc nhiều vào lứa tuổi tiêm phòng của vịt và số mũi vịt được tiêm phòng; Với vịt dưới 4-8 tuần tuổi mà chỉ tiêm phòng một mũi thì không có sự biến đổi huyết thanh (không có đáp ứng miễn dịch), trong khi đó cũng vịt lứa tuổi này mà tiêm phòng đủ hai mũi thì hiệu giá kháng thể tương đối cao. Kết quả giám sát sau tiêm phòng của hai tỉnh đồng bằng sông Cửu Long cao nhất trong 5 tỉnh do tiêm phòng ở đây không chỉ tập trung vào hai đợt đại trà mà thường diễn ra quanh năm.

Nuôi vịt chạy đồng là hình thức chăn nuôi khá phổ biến ở vùng đồng bằng sông Cửu Long, theo thống kê của dự án, ở một thời điểm nhất định đều có 10-20% vịt của một xã ở Hậu Giang và Sóc Trăng là đến từ xã khác. Nên **Giám sát vịt chạy đồng** là một trong những biện pháp không chế cúm gia cầm quan trọng ở vùng này. Với sự hỗ trợ của dự án, hoạt động được thực hiện có hiệu quả hơn, chỉ trong 10 tháng (6/2010-3/2011) hơn một ngàn đàn với gần hai triệu vịt chạy đồng đã được phát hiện ở Hậu Giang và Sóc Trăng, trong đó khoảng 65% số vịt chưa tiêm phòng hoặc không có giấy chứng nhận tiêm phòng và 77% trong số này được tái tiêm phòng bởi thú y nơi đến.

Ngoài ra, **Giám sát chợ** cũng được thực hiện hai lần vào tháng 1,2/2011 và tháng 4,5/2011. Trong mỗi đợt khảo sát, vịt bán ở chợ sẽ được lấy mẫu swab để tìm sự lưu hành của vi rút H5N1 và các thương lái và người bán gia cầm sẽ được phỏng vấn để tìm hiểu hành vi của họ đối với cúm gia cầm. Qua quá trình thực hiện và kết quả giám sát chợ cho thấy giám sát chợ rất nhạy trong việc phát hiện vi rút cúm gia cầm, so với giám sát đàn chỉ báo thì giám sát chợ ít chi phí và dễ thực hiện hơn. Vì vậy hệ thống giám sát cúm gia cầm nên bao gồm cả giám sát chợ.

Mặc dù chương trình tiêm phòng thay đổi, nhưng trong thời gian thực hiện dự án số ổ dịch ở các tỉnh giảm so với những năm trước. Khi dịch xảy ra, dự án hỗ trợ công tác chống dịch và cử các Điều phối viên vùng đến từng ổ dịch để điều tra và hỗ trợ địa phương chống dịch; dự án cũng hỗ trợ kinh phí cho việc thu thập và chẩn đoán các ca nghi ngờ cúm gia cầm.

Sau hai năm thực hiện, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện nhưng dự án GETS đã được thực hiện thành công, hơn 80% số liệu cần thiết đã được thu thập và được phân tích bởi chuyên gia dịch tễ quốc tế. Kết quả phân tích cho thấy: Chi phí tiêm phòng của 5 tỉnh giảm 18% so với thời gian trước dự án. Trong giai đoạn thực hiện dự án, số lượng vịt được tiêm vắc xin tăng (khoảng 1,6 triệu mũi), nhưng số lượng gà được tiêm vắc xin giảm tới 90,6% (khoảng 17,3 triệu mũi); số ổ dịch cúm gia cầm giảm so với thời gian trước đây.

Dựa trên kết quả của dự án, các khuyến nghị chính sau đây đã được đưa ra: (1) Nên tiêm phòng cúm gia cầm có trọng điểm, duy trì tiêm phòng cho vịt (dựa theo tuổi), vắc xin phải phù hợp với vi rút đang lưu hành; dần xóa bỏ tiêm phòng cho gà (có thể đầu tiên bỏ tiêm phòng cho gà thả rông, đến gà thịt sau đó là gà đẻ nuôi thương mại); (2) Hệ thống giám sát bao gồm cả giám sát chợ, thực hiện giám sát chợ định kỳ để xác định sự lưu hành của vi rút phục vụ công tác tiêm phòng hiệu quả hơn.

Ngoài ra, các tỉnh dự án còn được cung cấp một số trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng chống cúm gia cầm, như: xe ô tô bán tải, máy tính, máy phô tô cóp pi, bơm tiêm liên tục, máy định vị toàn cầu; đặc biệt mỗi xã của cả 5 tỉnh đã được cung cấp một tủ lạnh để bảo quản vắc xin./.